

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - hạnh phúc**

Bản án số: 04/2021/HNGĐ - PT
Ngày 29 - 01 - 2021
*V/v tranh chấp thay đổi người trực
tiếp nuôi con sau ly hôn*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH PHÚC**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Vĩnh Thành.

Ông Vũ Văn Mạnh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đào Thị Tuyền, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc: Bà Nguyễn Thị Việt Hà, Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 29 tháng 01 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 31/2020/TLPT-HNGĐ ngày 12 tháng 10 năm 2020 về việc “Tranh chấp thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn”.

Do bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 43/2020/HNGĐ-ST ngày 26 tháng 8 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 42/2020/QĐ-PT ngày 11 tháng 12 năm 2020, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Trần Thị H, sinh năm 1992; có mặt.

Địa chỉ: Thôn M, xã T, huyện S, tỉnh Tuyên Quang.

2. Bị đơn: Anh Đỗ Văn Đ, sinh năm 1989; có mặt.

Địa chỉ: Thôn Đ1, xã C, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc.

Người đại diện theo ủy quyền của anh Đ là Ông Nguyễn Hùng P, sinh năm 1950; Địa chỉ: Xóm Ph, Thôn Đ1, xã C, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc (Theo văn bản ủy quyền ngày 11/09/2020), có mặt.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Đỗ Văn Z, sinh năm 1964; có mặt.

Địa chỉ: Thôn Đ1, xã C, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc

4. Người kháng cáo: Anh Đỗ Văn Đ - Bị đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 30 tháng 6 năm 2020, những lời khai tiếp theo cũng như tại phiên tòa, nguyên đơn chị Trần Thị H trình bày:

Chị và anh Đỗ Văn Đ kết hôn với nhau từ năm 2009, quá trình chung sống anh chị có ba con chung là: Đỗ Thị Tr, sinh ngày 28/5/2010; Đỗ Quốc K, sinh ngày 02/9/2011 và Đỗ Trung Th, sinh ngày 06/9/2017. Do vợ chồng mâu thuẫn nên đến tháng 2 năm 2020 chị có đơn xin ly hôn anh Đ gửi tại Tòa án nhân dân huyện V.

Tại quyết định số 14/2020/QĐST-HNGĐ, ngày 12/02/2020 Tòa án nhân dân huyện V đã quyết định giải quyết cho chị và anh Đ được ly hôn; về con chung anh Đ được trực tiếp nuôi ba con chung, chị tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh Đ 3.000.000đồng/tháng đối với cả ba con chung. Lý do lúc đó chị đồng ý cho anh Đ nuôi cả ba con chung là do chị không muốn các con bị chia rẽ, hơn nữa anh Đ có cam kết cho chị thăm nom con chung. Sau khi ly hôn các con ở cùng anh Đ, chị về thăm con và cấp dưỡng nuôi con cho anh Đ từ tháng 2/2020. Đến ngày 30/5/2020 chị về thăm con thì bị anh Đ và em trai anh Đ đuổi đánh gây thương tích nên chị không thể về thăm con và không chu cấp cho con được, sự việc chị bị đánh có Công an xã giải quyết sau đó chị đã rút đơn để hòa giải vì lý do chị không muốn các con có lý lịch nhân thân là bố vi phạm pháp luật. Đến nay chị không thể về thăm các con vì gia đình anh Đ cản trở và dọa đánh nên chị sợ. Hiện nay chị đang làm công nhân của công ty cổ phần X, lương thu nhập là 6.000.000đ/tháng nên chị có đủ điều kiện để nuôi một con chung vì vậy chị làm đơn yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, chị xin được nuôi cháu Đỗ Trung Th, sinh ngày 06/9/2017 vì hiện nay cháu còn nhỏ chưa đủ 36 tháng tuổi nên cần sự chăm sóc của mẹ. Chị không yêu cầu anh Đ cấp dưỡng nuôi con chung.

Bị đơn anh Đỗ Văn Đ trình bày:

Về thời gian kết hôn, quá trình chung sống anh và chị H có ba con chung theo như chị H đã trình bày là đúng. Tại quyết định công nhận thuận tình ly hôn số 14/2020/QĐST-HNGĐ ngày 12/02/2020 Tòa án nhân dân huyện V đã quyết định giải quyết cho anh và chị H được ly hôn. Về con chung anh được trực tiếp nuôi ba con chung là Đỗ Thị Tr, sinh ngày 28/5/2010; Đỗ Quốc K, sinh ngày 02/9/2011 và Đỗ Trung Th, sinh ngày 06/9/2017. Sau khi ly hôn các con ở cùng anh, chị H vẫn thăm nom con chung và cấp dưỡng tiền nuôi con chung cùng anh tháng 1 và tháng 2/2020, ngày 30/5/2020 chị H về đón con đi chơi không được sự đồng ý của anh nên anh có tát chị H, sự việc có Công an xã giải quyết và anh bị Công an xử phạt hành chính mức phạt 2.000.000 đồng, anh đã nộp phạt. Nay chị H yêu cầu xin thay đổi người trực tiếp sau khi ly hôn, chị H xin nuôi cháu

Đỗ Trung Th anh không đồng ý vì lý do bản thân chị H không có đủ điều kiện nuôi con trong khi đó anh đang làm cho hai công ty là công ty F với mức lương 11.468.560 đồng/tháng và công ty G với mức lương 15.120.000 đồng/tháng nên anh có đủ điều kiện nuôi cả ba con chung, ngoài ra anh có nơi ăn ở ổn định, còn chị H không có nơi ăn ở ổn định mà đang đi ở thuê. Anh Đ xin được tiếp tục nuôi cả ba con chung và không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con chung.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Đỗ Văn Z trình bày: Ông là bố đẻ của anh Đỗ Văn Đ, sau khi anh Đ và chị H ly hôn các con chung của anh chị ở cùng anh Đ và vợ chồng ông, gia đình ông có tạo điều kiện cho chị H về thăm con, các con chung của anh chị chủ yếu do vợ chồng ông chăm sóc, bản thân anh Đ đi làm hàng ngày có đưa tiền cho ông bà để nuôi các con ăn học, chị H có chu cấp tiền nuôi con tháng 1/2020 và tháng 2/2020, từ tháng 3/2020 chị H không chu cấp tiền nuôi con. Nay quan điểm của ông đề nghị Tòa án giải quyết giao cho anh Đ tiếp tục nuôi cả ba con chung, gia đình ông không yêu cầu chị H phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Tại Bản án sơ thẩm số 43/2020/HNGĐ-ST ngày 26 tháng 8 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc đã quyết định:

Áp dụng các Điều 81, 82, 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu của chị Trần Thị H về việc xin thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn. Giao cháu Đỗ Trung Th, sinh ngày 06/9/2017 cho chị Trần Thị H trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục, chị H tự nguyện không yêu cầu anh Đ cấp dưỡng nuôi con chung. Anh Đỗ Văn Đ có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Ngoài ra bản án còn tuyên án phí và quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Ngày 07/9/2020 anh Đỗ Văn Đ có đơn kháng cáo, đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xét xử phúc thẩm theo hướng giao cả ba con chung cho anh Đ trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, bị đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo. Các đương sự không thỏa thuận được với nhau về nội dung kháng cáo. Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày: đề nghị cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm, không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Trần Thị H về việc xin thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn. Giao cháu Đỗ Trung Th, sinh ngày 06/9/2017 cho anh Đỗ Văn Đ trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc phát biểu quan điểm: Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị đơn, giữ nguyên bản án sơ thẩm số: 43/2020/HNGĐ-ST ngày 26 tháng 8 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Đơn kháng cáo của anh Đỗ Văn Đ trong thời hạn theo quy định tại Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự nên được Hội đồng xét xử xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Xét nội dung kháng cáo của anh Đỗ Văn Đ về việc không đồng ý với quyết định Tòa án nhân dân huyện V giao cháu Đỗ Thành Trung cho chị H được trực tiếp nuôi dưỡng, anh đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng cả ba con chung như quyết định công nhận thuận tình ly hôn số 14/2020/QĐST-HNGĐ ngày 12/02/2020 Tòa án nhân dân huyện V.

Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy: Sau khi ly hôn, chị H thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh Đ được hai tháng, đến ngày 31/5/2020 chị H về thăm con, hai bên xô sát, chị H bị anh Đ đánh (công an xã xử phạt hành chính anh Đ về hành vi đánh chị H). Từ đó, anh Đ và gia đình anh Đ ngăn cản không cho chị H về thăm nom các con nên chị làm đơn thay đổi nuôi con. Lúc đầu chị xin nuôi cháu Đỗ Quốc K nhưng sau đó chị thay đổi xin nuôi cháu Đỗ Trung Th vì cháu Thành chưa đủ 36 tháng tuổi. Quá trình giải quyết, Tòa án cấp sơ thẩm đã xác minh tại nơi địa phương nơi cư trú của chị H và anh Đ, xem xét điều kiện, hoàn cảnh và khả năng kinh tế của chị H, anh Đ khi quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi cháu Đỗ Trung Th từ anh Đ sang chị H. Hội đồng xét xử thấy chị H làm việc tại công ty cổ phần X, lương thu nhập hàng tháng 6.000.000đ/tháng, tại phiên tòa chị H cho biết về phương án nếu được nuôi con thì chị sẽ chuyển công việc về gần nhà bố mẹ để tiện chăm sóc con nên chị H có đủ điều kiện để nuôi con chung, hơn nữa hiện nay cháu Đỗ Trung Th mới hơn 3 tuổi nên cần sự chăm sóc của người mẹ. Chị H có quyền và có nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung, anh Đ ngăn cản không cho chị H về thăm con chung là không đúng.

Từ những nhận định trên thấy Tòa án cấp sơ thẩm xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Trần Thị H, giao cháu Đỗ Thành Trung cho chị H được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng là hợp tình, hợp lý nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của anh Đỗ Văn Đ và giữ nguyên bản án sơ thẩm như quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc đề nghị.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Về án phí phúc thẩm: Kháng cáo không được chấp nhận nên anh Đ phải chịu án phí phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 308 và Điều 148 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 29 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Không chấp nhận kháng cáo của anh Đỗ Văn Đ, giữ nguyên bản án sơ thẩm số 43/2020/HNGĐ-ST ngày 26 tháng 8 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc.

Căn cứ các Điều 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 148 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 26 Luật thi hành án dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, xử:

1. Chấp nhận yêu cầu của chị Trần Thị H về việc xin thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn. Giao cháu Đỗ Trung Th, sinh ngày 06/9/2017 cho chị Trần Thị H trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục, chị H tự nguyện không yêu cầu anh Đ cấp dưỡng nuôi con chung. Anh Đỗ Văn Đ có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

2. Về án phí hôn nhân gia đình phúc thẩm:

Anh Đỗ Văn Đ phải chịu 300.000 đồng án phí, khấu trừ số tiền 300.000 đồng anh Đ đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2017/0005349 ngày 10/9/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện V.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- TAND huyện V;
- Chi cục THADS huyện V;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Mỹ Hạnh